

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1440 /ĐHV-KHTC

Nghệ An, ngày 14 tháng 11 năm 2022

V/v định hướng các nhiệm vụ,
chỉ tiêu trọng tâm năm 2023

Kính gửi: Trường các đơn vị

Ngày 28/10/2022, Nhà trường đã có Công văn số 1357/ĐHV-KHTC về việc đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2022 và xây dựng kế hoạch năm 2023. Để công tác lập kế hoạch năm 2023 bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường hiện nay, phù hợp hơn với thực tiễn các đơn vị, Nhà trường định hướng các nhiệm vụ, chỉ tiêu trọng tâm năm 2023 như sau:

I. TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh trong nước

TT	Đơn vị	Đại học CQ	Đại học CQ (VB2)	Đại học VLVH	Đại học nâng chuẩn	Đại học từ xa	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1.	Trường Sư phạm	1.380	30		1.350		530	24
2.	Trường KHXH&NV	420	80	600			200	3
3.	Trường Kinh tế	1.000	110	150			190	3
4.	Viện CN HS-MT	190						
5.	Viện KT&CN	680	30	30			30	
6.	Viện NN&TN	170		150			40	
7.	Viện NC&ĐT TT					625		
8.	Khoa Xây dựng	160	60	100			40	
9.	Khoa GD Thể chất	30			50		20	
10.	Khoa GD Quốc phòng	30	30		50			
11.	Khoa SP Ngoại ngữ	500	30	100	50		50	
	Cộng	4.560	370	1.130	1.500	625	1.100	30

TT	Đơn vị	Trẻ mầm non	Tiểu học	THCS	THPT chuyên	THPT CLC
12.	Trường THPT Chuyên				350	120
13.	Trường PT THSP		200	200		
14.	Trường MN TH	150				
	Cộng	150	200	200	350	120

2. Tuyển sinh quốc tế

TT	Nội dung	Số lượng
1.	Tuyển sinh đại học chính quy	350
2.	Tuyển sinh cao học Thạc sĩ	35 - 40

II. MỞ MÃ NGÀNH (lấy chỉ tiêu của năm 2022 chuyển sang)

TT	Đơn vị	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1.	Trường Sư phạm	1		1
2.	Trường Kinh tế		2	
3.	Viện KT&CN	1	1	
4.	Viện NN&TN	2	1	
5.	Viện NC&ĐT TT		1	
6.	Khoa Xây dựng	1		1
7.	Khoa SP Ngoại ngữ	1	1	
	Cộng	6	6	2

III. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo

TT	Đơn vị	Tiến sĩ	Thạc sĩ
1.	Trường Sư phạm	5	
2.	Trường KHXH&NV	2	
3.	Trường Kinh tế	1	
4.	Viện CN HS-MT	1	1
5.	Viện KT&CN	1	
6.	Viện NC&ĐT TT	1	
7.	Viện NN&TN	1	
8.	Khoa GD Quốc phòng	2	2
9.	Khoa GD Thể chất	1	
10.	Khoa SP Ngoại ngữ	3	
11.	Khoa Xây dựng	1	
12.	Phòng Quản trị và Đầu tư		2
13.	Trung tâm TT-TV NTH		1
14.	Trung tâm TH-TN		1
	Cộng	19	7

2. Bồi dưỡng

TT	Đơn vị	Nội dung	Đối tượng học	Ghi chú
1.	Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm			
1.1	Trường ĐH Vinh	Quản lý hành chính nhà nước cho các chức danh	Viên chức quản lý; viên chức quy	

TT	Đơn vị	Nội dung	Đối tượng học	Ghi chú
			hoạch chức danh quản lý	
1.2	Trường ĐH Vinh	Bồi dưỡng phương pháp giảng dạy; chức danh nghề nghiệp	Giảng viên, giáo viên; viên chức hành chính	
1.3	Trường ĐH Vinh	Bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước (ngoài trường)	Theo nhu cầu thực tế của các đơn vị	
2.	Bồi dưỡng thường xuyên theo chuyên đề			
2.1	Phòng HCTH	Quy trình quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015	Viên chức, người lao động	
2.2	Trung tâm DV, HTSV&QHĐN	Mô hình doanh nghiệp trong trường công lập	Theo kế hoạch	
2.3	Trung tâm ĐBCL	Đánh giá theo chuẩn đầu ra các môn học và chương trình đào tạo	Giảng viên	
2.4	Viện NC&ĐT TT	Dạy học dự án và đào tạo trực tuyến	Giảng viên	
	Cộng			

IV. THĂNG HẠNG, HỌC HÀM

TT	Đơn vị	Giáo sư	Phó Giáo sư	GV cao cấp	GV chính	CV chính	Thăng hạng GV
1.	Trường Sư phạm	1	3	4	21	1	
2.	Trường KHXH&NV		1	1	8	4	
3.	Trường Kinh tế		2	2	11		
4.	Viện CN HS-MT				4		
5.	Viện KT&CN				4	1	
6.	Viện NN&TN		1	1	11		
7.	Viện NC&ĐT TT				3	3	
8.	Khoa Xây dựng				6		
9.	Khoa GD Thể chất		1	1			
10.	Khoa GD Quốc phòng						
11.	Khoa SP Ngoại ngữ		2	2			
12.	Trường THPT Chuyên						10
13.	Trường PT THSP						10
14.	Phòng KH&HTQT				2	3	
15.	Phòng Đào tạo SĐH				1		
16.	Phòng QT&ĐT					2	
17.	Phòng TTr-PC					4	
18.	Trung tâm GDTX					2	
19.	Phòng Đào tạo					1	
20.	Phòng KH-TC					3	

21.	Nhà Xuất bản					1	
22.	Trung tâm KĐCLGD					1	
23.	Trung tâm DV, HTSV&QHDN					2	
	Cộng	1	10	11	71	28	20

V. GIẢI THƯỞNG, CÔNG BỐ KHOA HỌC

TT	Đơn vị	Công bố quốc tế (WOS hoặc Scopus)	Đăng ký phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích	Giải thưởng SV NCKH cấp Bộ	Giải thưởng SV NCKH cấp Trường	Đăng ký đề tài NCKH của SV trong dạy học dự án	Dự án khởi nghiệp
1.	Trường Sư phạm	68	1	4	15	02 môn/ ngành ĐT; mỗi môn tối thiểu 01 đề tài	
2.	Trường KHXH&NV	14	0	2	8		
3.	Trường Kinh tế	11	0	2	8		
4.	Viện CN HS-MT	8	2	1	4		
5.	Viện KT&CN	15	1	2	8		
6.	Viện NN&TN	16	1	1	4		
7.	Viện NC&ĐT TT	4	3*	0	0	02 môn/ ngành ĐT; mỗi môn tối thiểu 01 đề tài	
8.	Khoa Xây dựng	15	1	1	4		
9.	Khoa GD Thể chất	4	0	0	1		
10.	Khoa GD Quốc phòng	0	0	0	1		
11.	Khoa SP Ngoại ngữ	9	0	1	4		
	Cộng	164	9	14	57		

VI. TỰ ĐÁNH GIÁ, ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đánh giá theo bộ tiêu chuẩn trong nước

TT	Đơn vị	Tự đánh giá		Đánh giá ngoài	
		Chương trình đại học	Chương trình thạc sĩ	Chương trình đại học	Chương trình thạc sĩ
1.	Trường Sư phạm		1	1	5
2.	Trường KHXH&NV				
3.	Trường Kinh tế				1
4.	Viện CN HS-MT				
5.	Viện KT&CN				1
6.	Viện NN&TN		2	1	2
7.	Khoa Xây dựng				1
8.	Khoa GD Thể chất				
9.	Khoa GDQP				
10.	Khoa SP Ngoại ngữ				1
	Cộng	0	3	2	11

* Đề tài trọng điểm cấp Trường có đăng ký sản phẩm Sở hữu trí tuệ.

2. Đánh giá theo bộ tiêu chuẩn quốc tế

TT	Đơn vị	Tự đánh giá		Đánh giá ngoài	
		Chương trình đại học	Chương trình thạc sĩ	Chương trình đại học	Chương trình thạc sĩ
1.	Trường Sư phạm	1	5		
2.	Trường KHXH&NV				
3.	Trường Kinh tế	2			
4.	Viện CN HS-MT				
5.	Viện KT&CN	1			
6.	Viện NN&TN				
7.	Khoa Xây dựng	1			
8.	Khoa GD Thể chất				
9.	Khoa GDQP				
10.	Khoa SP Ngoại ngữ	1			
Cộng		6	5	0	0

VII. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Xây dựng kế hoạch về các nguồn kinh phí chi thường xuyên, chi đầu tư từ ngân sách nhà nước trình các cơ quan quản lý cấp trên để đáp ứng nhu cầu về các nguồn kinh phí, phục vụ hoàn thành các nhiệm vụ của Nhà trường.

VIII. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Phòng QT&ĐT, Phòng KH-TC xây dựng Kế hoạch chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm hiện nay: Chuyển Trường thành Đại học; Xây dựng Cơ sở II thành Trung tâm Nghiên cứu đổi mới sáng tạo.

Trên đây là định hướng các nhiệm vụ, chỉ tiêu trọng tâm năm 2023 để các đơn vị căn cứ lập kế hoạch. Trong quá trình triển khai, các đơn vị có thể bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ để phù hợp với chiến lược phát triển của đơn vị và các định hướng phát triển lớn của Nhà trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HCTH, KHTC

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng